

Bản án số: 229/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 23-5-2023
V/v Ly hôn H -T

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thế Văn

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Soan là thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lưu Tiến Dũng – Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 431/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 11 năm 2022 về ly hôn.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, xin vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; nơi cư trú: Tổ E, ấp H, xã H, huyện P, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 10 năm 2022 và lời khai của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị T qua tìm hiểu, đã tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn ngày 11/4/2018 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc.

Trong quá trình sống chung, bà T đã bỏ nhà đi nhiều lần làm cho vợ chồng mâu thuẫn thường xuyên. Ngoài ra do bà T không chú tâm làm ăn, có lời lẽ xúc phạm ông H thường xuyên, dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung, tình cảm vợ chồng không còn. Bà T đã bỏ về nhà cha mẹ ruột từ tháng 7 năm 2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không thể hàn gắn được nữa, ông yêu cầu ly hôn bà T.

Ông và T không có con chung; không có tài sản chung, nợ chung.

Bị đơn bà Nguyễn Thị T vắng mặt, không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân phát biểu ý kiến:

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có mặt khi hòa giải, xét xử là vi phạm quy định Điều 70 Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Nguyễn Thị T. Ông H và bà T không có con chung. Ông H trình bày không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn bị đơn có nơi cư trú tại huyện P, tỉnh An Giang nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Ông H và bà T tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 31/2018 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh cấp ngày 11/4/2018 nên làm phát sinh nghĩa vụ vợ chồng. Ông H cho rằng quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn nguyên nhân do bà T thường xuyên bỏ nhà đi, bà T không chú tâm làm ăn, thường có lời

lẽ xúc phạm ông H, vợ chồng ly thân từ năm 2022 đến nay, không còn hàn gắn với nhau. Nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, ông H xin ly hôn bà T.

Qua xác minh, địa phương cho biết: Bà T có nơi cư trú tại ấp H, xã H, huyện P, An Giang. Về mâu thuẫn vợ chồng ông H và bà T địa phương không biết. Hiện nay ông H và bà T không còn sống chung với nhau.

Ông H và bà T là vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương nhau, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau và cùng nhau cố gắng xây dựng cuộc sống gia đình. Ông H và bà T có mâu thuẫn về việc bà T thường xuyên bỏ nhà đi, dẫn đến vợ chồng ly thân không còn chung sống với nhau từ năm 2022 đến nay, không đoàn tụ được với nhau. Ông H và bà T ly thân thời gian dài nhưng không có thiện chí hàn gắn với nhau, điều này cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu cho ông H ly hôn với bà T.

[2.2] Về nuôi con chung:

Ông H và bà T không có con chung

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông H trình bày không có nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về án phí: Ông H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 91, Điều 147, Điều 266, Điều 322 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn H.

Ông Nguyễn Văn H được ly hôn bà Nguyễn Thị T.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 31/2018 ngày 11/4/2018 do Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh cấp cho ông H và bà T không còn giá trị pháp lý.

Ông H và bà T không có con chung nên không xem xét giải quyết

Ông H trình bày không có tài sản chung, nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Ông H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0005763 ngày 16 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân. Ông H không còn phải nộp thêm án phí

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh;
- TAND tỉnh An Giang
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thế Văn